TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **102**/2021/HSST
Ngày: 04/03/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Hà.
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Công Danh - Cán bộ hưu trí.
2/ Ông Nguyễn Thái Hòa - Cán bộ hưu trí.
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Như Nên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2021/QĐXXST-HS ngày 17/02/2021 đối với bị cáo:

Lê Văn H; Tên gọi khác: Tí dế**;** Sinh năm: 1983; Tại Đồng Nai; Nơi đăng ký HKTT: tổ 4, khu phố Đ, phường Ph, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 3/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ: không; Con ông Lê Văn Th, sinh năm: 1965, không rõ nơi ở còn sống hay đã chết và bà Lê Thị Ph, sinh năm: 1965(đã chết); Chưa có vợ con.

Tiền án:

- Ngày 22/7/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 680/2015/HS-ST ngày 26/11/2015. Ngày 23/7/2016, H chấp hành xong hình phạt tù và án phí. Đối với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) Hùng chưa bồi thường cho ông Đinh Hồng L (người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan).

Tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 16/10/2020, chuyển tạm giam theo Lệnh số 1381 ngày 23/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn H là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 15/10/2020, H đi đến khu vực nghĩa địa A, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai gặp tên C (không rõ lai lịch) và C cho H 01 (một) gói ma túy (ma túy đá), H cất giấu trên người và mang về nhà của H ở tổ 4, khu phố Đ, phường Ph, thành phố B, tỉnh Đồng Nai để sử dụng.

Đến 00 giờ 05 phút ngày 16/10/2020, H cất giấu 01 (một) gói ma túy nêu trên vào túi quần phía trước bên trái H đang mặc rồi điều khiển xe mô tô biển số 68E1-355.54 chở anh Võ Hoàng Tr, sinh năm 1989, cư trú tại số 533, khu phố 3, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai lưu thông đến đoạn đường Quốc lộ 51 thuộc tổ 7, khu phố T, phường Ph, thành phố B, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an phường Ph kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Anh Tr không biết việc Hùng cất giấu ma túy.

* Vật chứng, tài sản đồ vật thu giữ:

- 01 (một) gói nylon hàn kín, kích thước 2x5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong có chữ ký của Lê Văn H và hình dấu mộc của Công an phường Ph, thành phố B.

- 01 (Một) xe mô tô biển số 68E1-355.54. Quá trình điều tra, H khai xe mô tô trên là của anh Kh (không rõ lai lịch) ở trọ khu vực gần nhà H cho H mượn để sử dụng nhưng anh Kh không biết H sử dụng làm phương tiện phạm tội. Xác minh tại Đội Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai xe mô tô biển số 68E1-355.54 do Danh Sóc Kh, cư trú tại A, Đ, G, tỉnh Kiên Giang đứng tên chủ sở hữu. Hiện chưa làm việc được với chủ xe tên Kh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tách ra xử lý sau.

*Tại Kết luận giám định số 2443/KLGĐ-PC09 ngày 23/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận:

"Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy,** có khối lượng**: 1,4257gam, loại: Methamphetamine".**

Tại Cáo trạng số: 123/CT-VKS-HS ngày 03/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố Lê Văn H về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt Lê Văn H mức hình phạt từ 02(hai) năm 06(sáu) tháng đến 03(ba) năm tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác, Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát

nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về pháp luật áp dụng và xác định tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng và chứng cứ có tại hồ sơ Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 00 giờ 05 phút ngày 16/10/2020, đoạn đường Quốc lộ 51 thuộc tổ 7, khu phố T, phường Ph, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Lê Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 1,4257 gam ma túy, loại Methamphetamine thì bị Công an phường Ph, thành phố B kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, làm phát sinh các loại bệnh và tệ nạn xã hội, gây bất bình cho quần chúng nhân dân nên cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên cũng xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự:

Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- 01 (Một) xe mô tô biển số 68E1-355.54. Quá trình điều tra, H khai xe mô tô trên là của anh Kh (không rõ lai lịch) ở trọ khu vực gần nhà H cho H mượn để sử dụng nhưng anh Kh không biết H sử dụng làm phương tiện phạm tội. Xác minh tại Đội Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai xe mô tô biển số 68E1-355.54 do Danh Sóc Kh, cư trú tại A, Đ, G, tỉnh Kiên Giang đứng tên chủ sở hữu. Hiện chưa làm việc được với chủ xe tên Kh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tách ra xử lý sau là phù hợp.

[5] Về án phí HSST: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H 02(Hai) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 16/10/2020.

2. Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy theo các gói niêm phong số 2443 ngày 23/10/2020 của Phòng kỷ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/03/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

3.Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Mộng Hà

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- VKS ND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.